

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2018/HSST**
Ngày 05- 6- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyên
Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Đình Chỉ,

Ông Nguyễn Lương Xu,

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **08/2018/TLST-HS** ngày 12/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng M**, tên gọi khác: Huy. Sinh ngày 21 tháng 9 năm 1981 tại: thị trấn T, huyện T, tỉnh Q. Nơi cư trú: Khối phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 6/12. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam.

Con ông Đặng Q, sinh năm 1955 và bà Đặng Thị N, sinh năm 1957. Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con đầu. Bị cáo chưa có vợ con.

* Tiền án:

- Ngày 09/5/2005, Đặng M bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 24 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Ngày 24/8/2007, Đặng M bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 24 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Ngày 15/3/2012, Đặng M bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 30 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Đến nay, Đặng M chưa chấp hành xong phần án phí hình sự và án phí dân sự trong 03 bản án trên.

* Tiền sự: Không;

* Nhân thân:

- Ngày 30/11/2009, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “ném đá vào người khác gây thương tích”;

- Ngày 17/12/2009, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn, thời hạn 06 tháng;

- Ngày 18/3/2010, bị Trưởng Công an thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”;

Bị cáo Đặng M đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Đặng Thị N, sinh năm: 1957, địa chỉ: Khối phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (là mẹ ruột của bị cáo).

Bà N có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trí B, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. Nguyễn Minh T (sinh năm 1996, chết vào ngày 30/4/2017);

Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Minh T:

+ Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (là vợ của Nguyễn Minh T). Có mặt.

+ Ông Nguyễn T, sinh năm 1950, địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (là cha ruột của Nguyễn Minh T).

+ Bà Trần Thị C, sinh năm 1957, địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (là mẹ ruột của Nguyễn Minh T).

Bà Trần Thị C đại diện theo ủy quyền cho ông Nguyễn T theo văn bản ủy quyền lập ngày 11/01/2018. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. Cháu Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 13/6/2017, địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (là con ruột của Nguyễn Minh T).

Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (là mẹ ruột) đại diện theo pháp luật cho cháu C. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn 06, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

4. Chị Trần Thị T, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn 03, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

5. Anh Trần Minh T, sinh năm 1979, địa chỉ: Số 67 đường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 30 tháng 4 năm 2017, Đặng M và Công Mỹ D uống bia tại nhà Đặng M. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, Đặng M mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 92H5-2330 lưu hành trên tuyến Quốc lộ 40B hướng thành phố Tam Kỳ - huyện Bắc Trà My để đi dạo cho mát. Đặng M điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 92H5-2330 đến Km34+266 Quốc lộ 40B đoạn giữa cầu Sông Tiên, thuộc khối phố Bình Phước, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước có một xe ô tô tải chạy cùng chiều phía trước. Đồng thời, Đặng M phát hiện ở phần đường ngược chiều có xe mô tô biển kiểm soát: 92M1-104.50 do anh Nguyễn Minh T điều khiển chở vợ là Nguyễn Thị Kim H lưu hành hướng Bắc Trà My - Tam Kỳ và cách xe mô tô của Đặng M khoảng 50m. Lúc này, Đặng M điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu hành để vượt lên xe ô tô tải thì tông vào xe mô tô biển kiểm soát: 92M1-104.50 do Nguyễn Minh T điều khiển gây ra tai nạn. Hậu quả, anh Nguyễn Minh T chết trên đường đưa đi cấp cứu, chị Nguyễn Thị Kim H và Đặng M bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Nam cấp cứu và điều trị, xe mô tô biển kiểm soát: 92M1-104.50 bị thiệt hại trị giá 1.215.000 đồng.

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn, Công an huyện Tiên Phước đã tiến hành đo và xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Đặng M là 0,449 miligam/1lít khí thở (*không phải bốn trăm bốn mươi chín miligam trong một lít khí thở*).

Theo Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 50/GĐPY - PC54 ngày 21/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1996, chết ngày 30 tháng 4 năm 2017 trong vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đoạn đường Km34+266 Quốc lộ 40B, thuộc khối phố Bình Phước, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam do đa chấn thương: Chấn thương sọ não kín; chấn thương ngực kín, gãy xương sườn II, III,

IV bên trái, tràn khí, tràn máu màng phổi, choáng chấn thương, suy hô hấp, suy tuần hoàn không hồi phục.

Tại Bản giám định thương tích số 343/GĐTT.17 ngày 11/12/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam xác định tỷ lệ thương tích của chị Nguyễn Thị Kim H là 35% (*Ba mươi lăm phần trăm*).

Theo Biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Phước xác định xe mô tô BKS: 92M1-104.50 bị hư hỏng do tai nạn thiệt hại là: 1.215.000 đồng.

Qua điều tra xác định Đặng M có tiền sử bị bệnh tâm thần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung giám định xác định khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của Đặng M tại thời điểm trước, trong và sau khi gây ra vụ tai nạn giao thông nói trên. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 767/KLGĐTC ngày 16 tháng 11 năm 2017 và Công văn số 257/PYTT-PKHTH ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung về giải thích kết luận giám định thì: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại, mặc dù Đặng M bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nhưng vẫn chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số **08/CTr-VKSTP** ngày 11/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo các Điểm a, b, đ Khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên toàn bộ nội dung Cáo trạng truy tố và luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm a, b, đ Khoản 2 Điều 202; Điểm n Khoản 1, 2 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Điểm b Khoản 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tổ tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; các Điểm a, b Khoản 2 Điều 260; Điểm p Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015: xử phạt bị cáo Đặng M từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim H và những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Nguyễn Minh T một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS: 92M1-104.50; trả lại cho bị cáo

Đăng M: Một xe mô tô nhãn hiệu TAURUS BKS: 92H5-2330, xe đã bị hư hỏng; Một giấy đăng ký mô tô, xe máy do Công an huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22 tháng 01 năm 2009 cho xe mô tô nhãn hiệu TAURUS, BKS: 92H5-2330, tên chủ xe Trần Thị T; Một Giấy bán xe ngày mua bán: 14/3/2011. Nhưng xét thấy cần tiếp tục tạm giữ xe mô tô và các giấy tờ nói trên để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 585, 589, 590, 593, 601 Bộ luật Dân sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Buộc Đăng M có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị Kim H các khoản chi phí cho việc cấp cứu, điều trị thương tích, thiệt hại do xe mô tô BKS: 92M1-104.50 bị hư hỏng và bồi thường tổn thất tinh thần cho chị H và cháu Nguyễn Thị Bảo C, đồng thời có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Thị Bảo C theo quy định; buộc Đăng M có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn T và bà Trần Thị C các khoản chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, mai táng đối với anh Nguyễn Minh T và bồi thường tổn thất tinh thần cho ông Nguyễn T và bà Trần Thị C theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo có luận cứ: Thống nhất với tội danh, điểm, khoản, Điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo; bị cáo xuất thân trong một gia đình thuần nông, bản thân bị cáo và cha đều bị khuyết tật nặng, nhận trợ cấp bảo trợ xã hội, mẹ bị cáo phải đi làm ăn xa để kiếm sống, đó là lý do bị cáo chưa bồi thường thiệt hại được cho bị hại và gia đình bị hại. Và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm p, q Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo phạm tội. Về phần trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm 2.2 Mục II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng không chấp nhận các khoản yêu cầu không phù hợp. Ngoài ra, đề nghị xem xét miễn tiền án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Điều tra viên,

Kiểm sát viên thu thập được, các chứng cứ, tài liệu do người tham gia tố tụng cung cấp cũng như hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo tính pháp lý, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Đặng M khai nhận: Vào chiều ngày 30 tháng 4 năm 2017, sau khi uống bia tại nhà của mình, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H5-2330 lưu hành trên tuyến Quốc lộ 40B hướng thành phố Tam Kỳ - huyện Bắc Trà My. Sau đó, bị cáo lên con đống kinh, không làm chủ được tay lái để xe mô tô do mình đang điều khiển chạy sang phần đường bên trái, gây ra vụ tai nạn. Bị cáo không biết việc mình gây ra tai nạn.

[3]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Kim H khai: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 30/4/2017, anh Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92M1-104.50 chở chị lưu hành trên Quốc lộ 40B hướng Tiên Cảnh-Tiên Kỳ, khi đến đoạn giữa cầu Sông Tiên thì chị H nhìn phần đường ngược chiều có xe ô tô tải đang lưu hành đến. Bất ngờ bị cáo điều khiển xe mô tô từ phía sau xe ô tô tải vượt lên phía bên trái xe tải lấn sang phần đường bên phải hướng Tiên Cảnh - Tiên Kỳ, tông vào xe mô tô do anh T điều khiển gây ra tai nạn.

[4]. Đối chiếu lời khai của bị cáo với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định pháp y tử thi, kết quả giám định thương tích, kết luận định giá, kết luận giám định pháp y tâm thần, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng M không có giấy phép lái xe, vào chiều ngày 30 tháng 4 năm 2017 đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H5 - 2330 tham gia giao thông đường bộ khi có nồng độ cồn trong hơi thở vượt mức quy định. Khi đến Km34+266 Quốc lộ 40B đoạn giữa cầu Sông Tiên thuộc khối phố Bình Phước, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, Đặng M điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường dành cho xe chạy ngược chiều va chạm xe mô tô biển kiểm soát 92M1-104.50 do anh Nguyễn Minh T điều khiển (anh T chở vợ là Nguyễn Thị Kim H ngồi phía sau) gây ra tai nạn. Hậu quả, anh Nguyễn Minh T chết, chị Nguyễn Thị Kim H bị thương tích 35%. Ngoài ra, xe mô tô biển kiểm soát 92M1-104.50 bị thiệt hại 1.215.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo vi phạm Khoản 8 Điều 8, Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ.

Mặc dù, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng M khai nhận: Khi đang điều khiển xe mô tô thì bị cáo lên cơ đống kinh, không làm chủ được hành vi của mình để xe chạy sang phần đường bên trái, bị cáo không biết gì về vụ tai nạn. Tuy nhiên, theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 767/KLGĐTC ngày 16 tháng 11 năm 2017 và Công văn số 257/PYTT-PKHTH ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung về giải thích kết luận giám định thì: “Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại, mặc dù Đặng M bị hạn chế khả năng

nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nhưng vẫn chịu trách nhiệm hình sự”. Vì vậy, với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra như trên đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” được quy định tại Điểm a, b, đ Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, theo quy định tại Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì điều luật đã xóa bỏ quy định về tình tiết định khung “*Gây hậu quả rất nghiêm trọng*”. Vì vậy, theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội được quy định tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điểm b Khoản 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tổ tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 (gọi tắt là Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội), Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy: Xe mô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, chính vì vậy, người điều khiển phương tiện giao thông phải chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật nhằm hạn chế thấp nhất tai nạn xảy ra làm thiệt hại về người và tài sản. Bị cáo là người có năng lực để nhận thức được điều đó nhưng bị cáo đã không chấp hành đúng các quy định về giao thông đường bộ khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo trong vụ án thì thấy:

Đặng M có 02 tiền án về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” và 01 tiền án về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do vô ý. Vì vậy, Đặng M bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Trước, trong và sau khi gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên, Đặng M bị bệnh động kinh có loạn thần giống tâm thần phân liệt (*G40 + F06.2*) nên bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên Đặng M được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận*

thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình” quy định tại Điểm n Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Bị cáo có ông nội là liệt sĩ, được tặng bằng Tổ quốc ghi công; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha của bị cáo là người cao tuổi, khuyết tật nặng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Ngoài ra, bị cáo là người khuyết tật nặng (có giấy xác nhận khuyết tật của Ủy ban nhân dân thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam) nên theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điểm b Khoản 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước và luận cứ của người bào chữa tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo phạm tội nhưng xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không khai báo hành vi phạm tội; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); hơn nữa, bị cáo có nhân thân không tốt, nhiều lần có hành vi vi phạm pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận luận cứ của người bào chữa về việc áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), tương ứng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[7]. Về phân trách nhiệm dân sự:

* Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm:

Xe mô tô biển kiểm soát 92M1 – 104.50, giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn A, sinh năm 1996, trú tại Thôn 6, xã Tiên C, huyện T; xe này anh A đã bán cho anh T, chị H vào ngày 08 tháng 01 năm 2017. Theo Biên bản ghi lời khai ngày 22/12/2017 của anh A thể hiện: Xe này anh đã bán cho anh T, chị H và đã nhận đủ số tiền mua bán, anh không có quyền lợi, nghĩa vụ gì đối với chiếc xe này nữa. Xét thấy, đây là tài sản chung của anh T và chị H (anh T và chị H đăng ký kết hôn vào ngày 22/11/2016); theo kết luận định giá thiệt hại về xe mô tô này là 1.215.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị H và những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh T thống nhất mức yêu cầu bị cáo Đặng M bồi thường thiệt hại do tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92M1 – 104.50 với số tiền 1.215.000 đồng và giao cho chị H nhận số tiền bồi thường này. Xét thấy yêu cầu này là phù hợp, đúng pháp luật nên chấp nhận.

* Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe chị Nguyễn Thị Kim H bị xâm phạm:

Chị H yêu cầu các khoản sau:

- Chi phí cấp cứu, điều trị đợt 1 (từ ngày 30/4/2017 đến ngày 10/5/2017) là 12.675.395 đồng, gồm: Tiền xe đưa đi cấp cứu từ Tiên Phước xuống Tam Kỳ: 450.000 đồng, tiền ăn 10 ngày ở bệnh viện: 50.000 đồng/ ngày x 10 ngày = 500.000 đồng, tiền viện phí: 4.225.395 đồng, tiền công người nuôi trong 10 ngày: 250.000 đồng/ ngày x 10 ngày = 2.500.000 đồng, tiền bồi dưỡng trong 50 ngày: 100.000 đồng/ ngày x 50 ngày = 5.000.000 đồng.

- Chi phí đi mổ lần 2 (từ ngày 10/01/2018 đến 22/01/2018) là 6.138.875 đồng, gồm: Chi phí mổ: 2.086.875 đồng, tiền ăn trong 12 ngày: 50.000 đồng/ngày x 12 ngày = 600.000 đồng, tiền công người nuôi trong 12 ngày: 250.000 đồng/ ngày x 12 ngày = 3.000.000 đồng, tiền thuốc: 452.000 đồng (mua theo đơn thuốc ngày 22/01/2018 của Bệnh viện Đà Nẵng).

- Chi phí đi phục hồi chân (từ ngày 27/3/2018 đến 13/4/2018) là 1.947.352 đồng, gồm: Tiền viện phí: 1.047.352 đồng, tiền ăn trong 18 ngày: 50.000 đồng/ngày x 18 ngày = 900.000 đồng.

Tổng cộng các khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 20.761.622 đồng, chị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.760.000 đồng. Xét các khoản thiệt hại mà chị H yêu cầu thì thấy đây là các khoản thực tế, có cơ sở và đúng pháp luật; Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị H về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền tổng cộng 20.760.000 đồng.

* Đối với yêu cầu bồi thường do tính mạng bị xâm phạm:

- Chi phí cứu chữa, mai táng: Đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Minh T thống nhất giao cho ông Nguyễn T và bà Trần Thị C yêu cầu và nhận khoản tiền này. Bà Trần Thị C (đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện theo ủy quyền cho ông Nguyễn T) yêu cầu bị cáo Đặng M bồi thường các khoản sau: Tiền xe đưa đi cấp cứu và đưa thi thể anh T về nhà: 2.000.000 đồng (02 vòng), chi phí mai táng: 12.415.000 đồng (gồm: quan tài: 7.000.000 đồng, đồ liệm: 500.000 đồng, chăn bông: 200.000 đồng, bột liệm + cát trắng: 800.000 đồng, băng keo + keo trít: 50.000 đồng, 01 tấm phủ quang: 150.000 đồng, đồ thờ: 700.000 đồng, màn trắng: 50.000 đồng, liễn thờ: 150.000 đồng, đồ tang: 160.000 đồng, khăn tang: 50.000 đồng, 01 cái càn trang trí: 800.000 đồng, khăn mặt + rượu: 50.000 đồng, 01 bộ đồ ông công: 105.000 đồng, bàn thờ: 450.000 đồng, chích thuốc: 500.000 đồng, công liệm: 700.000 đồng).

- Chi phí làm mộ: 30.000.000 đồng.

Xét khoản tiền xe đưa đi cấp cứu và đưa thi thể anh T về nhà, chi phí mai táng anh T là các khoản thực tế, đúng pháp luật nên chấp nhận. Còn chi phí làm mộ thì theo quy định tại Điều 591 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì khoản này không được chấp nhận khi giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm

phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu chi phí làm mộ với số tiền 30.000.000 đồng của ông T, bà C.

- Đại diện hợp pháp của bị hại còn yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần do tính mạng anh Nguyễn Minh T bị xâm phạm với số tiền cụ thể như sau: Bồi thường cho ông Nguyễn T và bà Trần Thị C, mỗi người 39.000.000 đồng; bồi thường cho chị H và cháu C, mỗi người 26.000.000 đồng. Xét thấy khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần đã yêu cầu như trên là cao, bởi vì: mức bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho tất cả người thân thích của người bị hại phải căn cứ vào mức độ tổn thất tinh thần, số lượng người thân thích của người bị hại ...Như vậy, bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm cho tất cả những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị hại gồm có 4 người (ông T, bà C, chị H, cháu C); hơn nữa, theo quy định tại Điều 585 Bộ luật Dân sự thì người chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại có thể được giảm mức bồi thường nếu có lỗi vô ý và thiệt hại quá lớn so với khả năng kinh tế của mình; ngoài khoản bồi thường cho đại diện hợp pháp cho bị hại thì bị cáo còn phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm, bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và phải cấp dưỡng nuôi con chung của anh T và chị H; trong khi đó hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo không có việc làm, lại là người khuyết tật nặng. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường tổn thất tinh thần cho ông T, bà C, chị H, cháu C; mỗi người 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng y).

- Đối với tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 13/6/2017: Chị H yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu C mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Xét thấy, cháu C là con chung của anh T và chị H. Anh T chết nguyên nhân là do bị cáo gây ra nên bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu C cho đến khi đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, bị cáo là người khuyết tật nặng, không có việc làm nên mức yêu cầu của chị H là cao, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H về việc buộc bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu C cho đến khi đủ 18 tuổi với số tiền 1.000.000 đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 13/6/2017.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Xét thấy: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, số máy: 55P1406118, số khung: RLCE55P10EY406108, biển kiểm soát 92M1 – 104.50, giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn A, sinh năm 1996, trú tại Thôn 6, xã Tiên Cảnh, huyện Tiên Phước; xe này là tài sản chung của anh T và chị H nên anh T có $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe, chị H có $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe; anh T đã chết nên chiếc xe đó trả lại cho chị H và những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh T (gồm chị H, ông T, bà C, cháu C).

Còn 01 xe mô tô nhãn hiệu TAURUS, số máy: 16S2035895, số khung: RLCS16S208Y035892, biển kiểm soát: 92H5-2330; 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy do Công an huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22 tháng 01 năm 2009 cho xe mô tô nhãn hiệu TAURUS, số máy: 16S2035895, số khung: 6S208Y035892, biển kiểm soát 92H5-2330, tên chủ xe Trần Thị T và 01 Giấy

bán xe có in và ghi thông tin người bán là Trần Minh T, địa chỉ 67 Trần Cao Vân, Tam Kỳ, Quảng Nam; người mua là Đặng M, địa chỉ Bình Phước, Tiên Kỳ, Tiên Phước; xe mô tô được mua bán có nhãn hiệu TAURUS, số máy: 16S2035895, số khung: 035892, biển kiểm soát 92H5-2330; giá mua bán 11.950.000 đồng; ngày mua bán: 14/3/2011 thì thấy: Theo lời khai của anh Trần Minh T thì anh đã có giấy phép về dịch vụ cầm cố đồ, năm 2010, anh có cầm cố chiếc xe nhãn hiệu TAURUS, biển kiểm soát 92H5-2330; ngày 14/3/2011 thì anh đã bán lại chiếc xe này cho Đặng M, anh không còn quyền lợi gì cũng như không có yêu cầu gì đối với chiếc xe này. Tại phiên tòa hôm nay, chị Trần Thị T – người đứng tên trong giấy đăng ký xe biển kiểm soát 92H5-2330) xác nhận chiếc xe trên chị T đã cầm cố, hết thời hạn theo quy định chị T không nhận lại xe, chị T không còn liên quan gì đến chiếc xe đó nữa. Vì vậy, trả lại cho Đặng M nhưng cần tiếp tục tạm giữ các vật chứng này để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về án phí: Bị cáo Đặng M là người khuyết tật nên được miễn nộp tiền án phí sơ thẩm theo quy định tại Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết **326/2016/UBTVQH14** ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Nguyễn T, bà Trần Thị C, chị Nguyễn Thị Kim H được miễn nộp tiền án phí đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng anh T bị xâm phạm nhưng không được chấp nhận theo quy định tại Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết **326/2016/UBTVQH14** ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng M phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ các điểm a, b Khoản 2 Điều 260, Khoản 3 Điều 7, điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tổ tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13: Xử phạt bị cáo Đặng M 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- **Về phân trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; các Điều 585, 589, 590, 591, 593, 601 của Bộ luật Dân sự, xử:

+ Bị cáo Đặng M có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho chị Nguyễn Thị Kim H với số tiền 1.215.000 đồng (*Một triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng y*).

+ Bị cáo Đặng M có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Nguyễn Thị Kim H với số tiền 20.760.000 đồng (*Hai mươi triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng y*).

+ Bị cáo Đặng M có nghĩa vụ bồi thường chi phí cứu chữa, mai táng do tính mạng bị hại Nguyễn Minh T bị xâm phạm với số tiền là 14.415.000 đồng (*Mười bốn triệu bốn trăm mười lăm ngàn đồng y*). Số tiền này do ông Nguyễn T và bà Trần Thị C nhận.

+ Bị cáo Đặng M có nghĩa vụ bồi thường tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm cho ông Nguyễn T, bà Trần Thị C, chị Nguyễn Thị Kim H, cháu Nguyễn Thị Bảo C; mỗi người số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng y*).

+ Bị cáo Đặng M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 13 tháng 6 năm 2017 với số tiền mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng y*) cho đến khi cháu C trưởng thành, đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 13/6/2017.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền bồi thường và tiền cấp dưỡng nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bị cáo Đặng M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên xử:

* Trả lại cho bị cáo Đặng M:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu TAURUS, số máy: 16S2035895, số khung: RLCS16S208Y035892, BKS: 92H5-2330.

+ 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy do Công an huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22 tháng 01 năm 2009 cho xe mô tô nhãn hiệu TAURUS, số máy: 16S2035895, số khung: 6S208Y035892, biển kiểm soát 92H5-2330, tên chủ xe Trần Thị T.

+ 01 Giấy bán xe có in và ghi thông tin người bán là Trần Minh T, địa chỉ 67 Trần Cao Vân, Tam Kỳ, Quảng Nam; người mua là Đặng M, địa chỉ Bình Phước, Tiên Kỳ, Tiên Phước; xe mô tô được mua bán có nhãn hiệu TAURUS, số máy: 16S2035895, số khung: 035892, biển kiểm soát 92H5-2330; giá mua bán 11.950.000 đồng; ngày mua bán: 14/3/2011.

Nhưng tiếp tục tạm giữ xe mô tô, giấy đăng ký xe và giấy bán xe nêu trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

* Trả lại cho chị H và những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh T (gồm chị H, ông T, bà C, cháu C): 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, số máy: 55P1406118, số khung: RLCE55P10EY406108, BKS: 92M1-104.50

(Các xe mô tô biển kiểm soát 92H5-2330 và biển kiểm soát 92M1 – 104.50 hiện đang ở tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/4/2018. Còn giấy đăng ký mô tô, xe máy và Giấy bán xe nêu trên đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết **326/2016/UBTVQH14** ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Bị cáo Đặng M được miễn 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng y*) án phí hình sự sơ thẩm, 4.219.500 đồng (*Bốn triệu hai trăm mười chín ngàn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) án phí cấp dưỡng sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo gửi lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/6/2018). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h. Tiên Phước,
- VKSND h. Tiên Phước,
- Chi cục THADS h. Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q. Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

